

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100

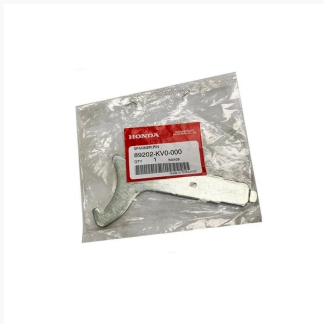
Mã sản phẩm 89202KV0000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB300R, CB650R, CBR650R, REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 89202KV0000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB300R, CB650R, CBR650R, REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-co-le-89202-kv0-000-honda-cb-300-rebel-1100-89202KV0000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100



SKU	89202KV0000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB300R, CB650R, CBR650R, REBEL 1100
Năm	CB300R: 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB650R: 2021 CBR650R: 2019 REBEL 1100: 2022, 2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	150.779đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	107,699đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	113,795đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	119,891đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	127,003đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	150,779đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 89202KV0000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018, 2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb300r-EPCDOV0001182>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb300r-2019-EPCDOV0003289>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 6

- <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005029>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · *CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004369>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003663>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005259>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F-35 TOOL CB650F (2017)** — HONDA · CB650F · 2017 · *CATALOGUE CB650F (2017) · chi tiết số 7*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-35-tool-cb650f-2017--EPCNN1DOV0000126>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOL CB650RAM CB650RAN CB650RAP CBR650RAM CBR650RAN CBR650RAP) 2023** — HONDA · CB650RAM CB650RAN CB650RAP CBR650RAM CBR650RAN CBR650RAP) 2023 · 2023 · *CATALOGUE CB650R (2023) · chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tool-cb650ram-cb650ran-cb650rap-cbr650ram-cbr650ran-cbr650rap-2023--EPCNNDOV0000653>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOL CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024** — HONDA · CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 · 2024 · *CATALOGUE CB650R (2024) · chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tool-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNNDOV0000721>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOL CBR650R (CB650RAM - CBR650RAM)** — HONDA · CBR650R (CB650RAM - CBR650RAM) · 2022 · *CATALOGUE CBR650R (CB650RAM - CBR650RAM) · chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tool-cbr650r-cb650ram-cbr650ram--EPCNNDOV0000587>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Thân tuốc nơ vít 2 đầu 89102-KTE-910 HONDA	89102KTE910	39.741đ
Tuýp mở bugi 89216-KTE-910 HONDA	89216KTE910	48.574đ
Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	60.192đ
Cờ lê 8x12 99001-08120 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900108120	52.988đ
Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE	9900110120	34.860đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 89202KV0000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 89202KV0000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100 (89202KV0000) — Thông

sơ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ
<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-co-le-89202-kv0-000-honda-cb-300-rebel-1100--89202KV0000>

MLA (9th ed.):

"Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100 (89202KV0000) – Thông sơ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07,
<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-co-le-89202-kv0-000-honda-cb-300-rebel-1100--89202KV0000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100 (89202KV0000) – Thông sơ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07.
<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-co-le-89202-kv0-000-honda-cb-300-rebel-1100--89202KV0000>.

Tài liệu này

Chốt cờ lê 89202-KV0-000 HONDA CB 300, REBEL 1100 (89202KV0000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.